**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2023/HS-ST
Ngày: 07/11/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lâm Hoàng Vũ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Thanh Chí C** (tên thường gọi là Chảy); Sinh ngày: 25/11/2002; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 157/38/1/24 đường MXT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: E20/12H ấp 5, xã VLB, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Đinh Thị Thu T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/02/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Cao Tr**; Sinh ngày: 03/6/2003; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 158 đường OIK, Phường E, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Cao H và bà: Phạm Dung H1; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/02/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phạm Dung H1; Sinh năm: 1976; Thường trú: 128 đường OIK, Phường E, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 172A/1 đường LLQ, Phường J, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Ông Bùi Văn M; Sinh năm: 1969; Thường trú: 135/12 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/02/2023, tổ công tác 363 - số 1 thuộc Công an Quận 6 trên đường tuần tra, phát hiện Đinh Thanh Chí C đang điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-601.24 chở Nguyễn Cao Tr chạy đến trước nhà số 198 đường HG, Phường F, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ của C 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (01 gói để trong túi quần phía sau bên trái, 01 gói để trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải và C khai là ma túy khay). Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A04 màu xanh; thu giữ của Tr 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và số tiền 700.000 đồng. Sau đó, tổ công tác đã giao C, Tr cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr khai: Khoảng 02 giờ ngày 24/02/2023, Tr gọi điện thoại nhờ C mua 20 số ma túy khay (tương đương 02 gam), C đồng ý và báo giá là 2.500.000 đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, C gọi cho T2 hỏi mua ma túy. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-601.24 đến điểm hẹn tại chân cầu đi bộ số 6, Quận 8 gặp T2 nhận ma túy, nhưng T2 yêu cầu phải chuyển tiền trước, C liền kêu Tr chuyển 2.500.000 đồng cho C. Sau khi nhận tiền của Tr, C chuyển 6.500.000 đồng vào tài khoản của T2 mở tại Ngân hàng MB Bank (tài khoản số 0776666690) để mua 03 gói ma túy khay (mỗi gói 20 số). Một lúc sau, T2 đem 03 gói ma túy ra đưa cho C, C lấy 01 gói đem đến đường THĐ, Quận F giao cho D (không rõ lai lịch), 01 gói giao cho Tr, còn 01 gói C cất giữ. Đến 20 giờ cùng ngày, Tr gọi cho C hỏi mượn 01 gói ma túy 05 số, đồng thời nhờ C đem đến khu vực cây xăng số 12 đường ĐNC, Phường M, Quận F giao cho H3 rồi lấy 700.000 đồng giùm Tr, xong Tr sẽ trả lại gói ma túy 05 số trên cho C, C đồng ý. Sau khi giao gói ma túy và nhận 700.000 đồng từ H3, C quay lại đường số 6, quận BT gặp Tr đưa 700.000 đồng và kêu Tr trả lại 05 số ma túy, Tr lấy gói ma túy 20 số ra đưa cho C, C cầm lấy cất vào trong túi quần phía sau bên trái và nói đi ăn xong sẽ trả lại Tr 01 gói ma túy 15 số C đang để trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải. Sau đó, C điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-601.24 chở Tr đi kiếm quán ăn, khi chạy đến trước nhà số 198 đường HG thì cả hai bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 1814/KL-KTHS ngày 03 tháng 3 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lư Văn K (người chứng kiến), Đinh Thanh Chí C và hình dấu Công an Phường F, Quận F (ký hiệu $m_1$) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8167g (không phẩy tám một sáu bảy gam), loại Ketamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lư Văn K (người chứng kiến), Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr và hình dấu Công an Phường F, Quận F (ký hiệu $m_2$) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9786g (một phẩy chín bảy tám sáu gam), loại Ketamine.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 30/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 29/QĐ-ĐCSMT và số: 30/QĐ-ĐCSMT).

Từ lời khai của Đinh Thanh Chí C về số tài khoản 0776666690 mở tại Ngân hàng MB Bank (là số tài khoản mà C đã chuyển tiền cho T2 để mua ma túy). Cơ quan điều tra xác định T2 có tên đầy đủ là Nguyễn Phước T2, sinh ngày 14/11/1995, đăng ký thường trú tại 121/3A đường LCH, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Ngày 01/7/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với T2 (Quyết định số: 39/QĐ-TT-ĐCSMT). Còn những người tên D, tên H3 hiện chưa xác định được lai lịch, ngày 20/7/2023 Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm (Thông báo số: 3920/TBTT-MT). Khi nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKS-Q6 ngày 15 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Thanh Chí C khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi mua bán ma túy tổng hợp (loại Ketamine hay còn gọi là ma túy khay) như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo xác nhận tối ngày 24/02/2023 bị cáo có bán cho Nguyễn Cao Tr 01 gói ma túy khay giá 2.500.000 đồng và giúp Tr đi bán cho H3 01 gói ma túy khay giá 700.000 đồng tại khu vực cây xăng số 12 đường ĐNC, Phường M, Quận F. Bị cáo xác nhận đây là lần đầu tiên bị cáo bán ma túy cho Tr và cũng là lần đầu tiên bị cáo giúp Tr bán ma túy cho H3. Đối với 02 gói ma túy bị thu giữ, trong đó gói ma túy «20 số» (có khối lượng 1,9786 gam) để trong túi quần phía sau bên trái là của bị cáo cất giữ nhằm bán lại cho người khác thu lợi, còn gói ma túy «15 số» (có khối lượng 0,8167 gam) để trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải là của Tr, bị cáo cất giữ và định sau khi ăn xong sẽ đưa lại cho Tr, nhưng đang trên đường đi kiếm quán ăn thì đã bị phát hiện bắt giữ;

Bị cáo Nguyễn Cao Tr xác nhận lời khai của bị cáo Đinh Thanh Chí C tại phiên tòa là đúng và không có ý kiến gì thêm. Ngoài ra, bị cáo khai tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho H3 (không rõ lai lịch) 03 lần (trong đó, có 01 lần bị cáo nhờ C đi bán ma túy cho H3 vào tối ngày 24/02/2023 tại khu vực cây xăng số 12 đường ĐNC, Phường M, Quận F) và ngoài H3 ra, bị cáo không bán ma túy cho ai khác. Riêng gói ma túy khay «15 số» (có khối lượng 0,8167 gam) Công an thu giữ trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải của bị cáo C là của bị cáo và bị cáo cất giữ gói ma túy này để dành sử dụng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Dung H1 xác nhận số tài khoản 9785382968 mở tại Ngân hàng Vietcombamk là của bà, do bà đứng tên chủ tài khoản, nhưng từ lâu bà đã để cho con bà là bị cáo Nguyễn Cao Tr sử dụng. Việc Tr sử dụng số tài khoản này để chuyển tiền mua ma túy, bà H1 hoàn toàn không biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đinh Thanh Chí C từ 04 năm đến 05 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Cao Tr từ 03 năm đến 04 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr, mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-601.24, số khung: RLHJA3912LY294151, số máy: JA39E-1632508 (loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, dung tích 109,1), nếu hết thời hạn thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng, phía sau lưng có ghi chữ Iphone, số seri: C39X9APHKPFK, số Imei: 356168090562286 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Nguyễn Cao Tr và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Samsung A04, số seri: R92IAOG5Q4V, số Imei 1: 350596924073185, số Imei 2: 35387754073181 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Đinh Thanh Chí C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và số tiền 700.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 391/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công D và cán bộ điều tra Võ Đăng

Khoa. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,6967 gam và gói 2 chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,7843 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ví màu đen.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 1814/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Bị cáo Đinh Thanh Chí C đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 21 giờ ngày 24/02/2023 tại trước nhà số 198 đường HG, Phường F, Quận F), đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy, loại Ketamine, trong đó bị cáo xác nhận gói ma túy có khối lượng 1,9786 gam để trong túi quần phía sau bên trái là của bị cáo cất giữ nhằm bán lại cho người khác thu lợi, còn gói ma túy có khối lượng 0,8167 gam để trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải là của bị cáo Nguyễn Cao Tr (phù hợp lời khai của bị cáo Tr tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo C về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ. Tuy nhiên, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa chính xác. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần xét hỏi công khai tại tòa

cho thấy tối ngày 24/02/2023, bị cáo C đã bán cho Tr 01 gói ma túy giá 2.500.000 đồng, giúp bị cáo Tr bán cho H3 01 gói ma túy giá 700.000 đồng. Mặc dù không bắt giữ được H3, nhưng lời khai của bị cáo C là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Tr tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; phù hợp với vật chứng thu giữ là số tiền 700.000 đồng. Cho nên có đủ căn cứ xác định bị cáo C đã nhiều lần bán ma túy cho người khác. Chính vì vậy, Tòa án nhân dân Quận 6 đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 yêu cầu xem xét xử lý bị cáo C về tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng là «Phạm tội 02 lần trở lên», nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố. Để xét xử đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo C, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo C về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» với tình tiết định khung tăng nặng là «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Cao Tr đã mua bán chất ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Cụ thể tối ngày 24/02/2023, thông qua bị cáo Đinh Thanh Chí C, bị cáo đã bán cho H3 01 gói ma túy giá 700.000 đồng (phù hợp lời khai của bị cáo C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa). Hành vi này của bị cáo Tr đủ yếu tố cấu thành tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Hành vi của các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

[2.4] Các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng đều do hám lợi, để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thanh Chí C là rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Cao Tr là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Ketamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm

về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động màu vàng, phía sau lưng có ghi chữ Iphone, số seri: C39X9APHKPFK, số Imei: 356168090562286 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Nguyễn Cao Tr và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Samsung A04, số seri: R92IAOG5Q4V, số Imei 1: 350596924073185, số Imei 2: 35387754073181 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Đinh Thanh Chí C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng với số tiền 700.000 đồng (là tiền bị cáo Tr có được từ việc bán gói ma túy cho H3) theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-601.24 thu giữ của bị cáo Đinh Thanh Chí C (bị cáo C khai mượn của D để đi mua ma túy). Theo Kết luận giám định số: 1914/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL206) và Phiếu trả lời xác minh ngày 25/02/2023 của Công an Quận 6 (BL169), chiếc xe này có số máy: JA39E-1632508, số khung: RLHJA3912LY294151 (loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, dung tích 109,1), do ông Bùi Văn M đứng tên chủ xe. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an Phường N, Quận F (nơi ông M đăng ký hộ khẩu thường trú) được biết ông M không còn cư ngụ tại địa phương, đã bán nhà đi đâu không rõ (BL207), nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 không tiến hành ghi lời khai được. Ngày 20/7/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận (BL249). Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59K2-601.24 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là

giao chiếc xe cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.3] Đối với 02 gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 391/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công D và cán bộ điều tra Võ Đăng Khoa. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,6967 gam và gói 2 chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,7843 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 ví màu đen, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 69/PNK ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 58/QĐ-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 9 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - BL247, 262, 290, 294)

[8] Đối với Nguyễn Phước T2 và những người tên D, tên H3, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được các đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.1] Đối với bà Phạm Dung H1, quá trình điều tra xác định bà H1 không biết Nguyễn Cao Tr đã sử dụng tài khoản do bà đứng tên chuyển tiền cho Đinh Thanh Chí C mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm pháp lý, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cao Tr khai gói ma túy có khối lượng 0,8167 gam, loại Ketamine mà Công an thu giữ trong ví cất trong túi quần phía sau bên phải của bị cáo Đinh Thanh Chí C là của bị cáo cất giữ để dành sử dụng (phù hợp lời khai của bị cáo C). Xét khối lượng chất ma túy mà bị cáo cất giữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Mặc dù bị cáo Nguyễn Cao Tr khai tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho H3 03 lần, nhưng xét ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên».

[11] Về án phí: Các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình

sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Thanh Chí C** (Chảy) 07 (bảy) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Cao Tr** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Đinh Thanh Chí C nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Cao Tr nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng, phía sau lưng có ghi chữ Iphone, số seri: C39X9APHKPFK, số Imei: 356168090562286 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Nguyễn Cao Tr và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Samsung A04, số seri: R92IAOG5Q4V, số Imei 1: 350596924073185, số Imei 2: 35387754073181 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Võ Đăng Khoa (cán bộ điều tra), Đinh Thanh Chí C và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59K2-601.24, số khung: RLHJA3912LY294151, số máy: JA39E-1632508 (loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, dung tích 109,1) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 391/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công D và cán bộ điều tra Võ Đăng Khoa. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,6967 (không phẩy sáu chín sáu bảy) gam và gói 2 chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,7843 (một phẩy bảy tám bốn ba) gam; 01 (một) ví màu đen.

(theo Giấy nộp tiền ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 9 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 247, 294)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Đinh Thanh Chí C, Nguyễn Cao Tr; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Dung H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**